

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU về phát triển du lịch bền vững trên địa bàn xã Tu Mơ Rông đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi về phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh; Căn cứ Kế hoạch số 116-KH/ĐU ngày 24/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tu Mơ Rông thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU về phát triển du lịch bền vững trên địa bàn xã Tu Mơ Rông đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng ủy xã thành công việc theo từng giai đoạn và hằng năm; xác định rõ cơ quan chủ trì, đơn vị tham gia, thời hạn, sản phẩm và trách nhiệm báo cáo. Khai thác hợp lý giá trị văn hóa Xơ Đăng, cảnh quan, nông nghiệp và dược liệu, gắn với bảo tồn văn hóa, bảo vệ rừng, môi trường và tạo sinh kế cho Nhân dân.

2. Triển khai có trọng tâm, phù hợp điều kiện miền núi và khả năng cân đối nguồn lực; ưu tiên khảo sát, xác lập số liệu nền, lựa chọn mô hình khả thi. Không đặt chỉ tiêu lượt khách, doanh thu khi chưa có số liệu tin cậy; không đầu tư dàn trải hoặc huy động quá sức dân.

3. Bảo đảm sự đồng thuận, quyền quyết định và cơ chế hưởng lợi của cộng đồng. Chỉ khai thác điểm, tuyến, mô hình khi đáp ứng điều kiện pháp lý về đất đai, xây dựng, lâm nghiệp, môi trường, an ninh, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm và các điều kiện liên quan.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Năm 2026: hoàn thành rà soát bước đầu tài nguyên, di sản, nghệ nhân, hạ tầng, sản phẩm và chủ thể có tiềm năng tham gia du lịch; lập danh mục nhiệm vụ ưu tiên, số liệu nền và phương pháp theo dõi lượt khách, doanh thu, hộ dân, chủ thể, sản phẩm, lao động được đào tạo. Khảo sát khu vực Đăk Chum 1 thuộc thôn Tu Mơ Rông và nhà dài truyền thống khu vực Mô Pả; xác định điều kiện, vướng mắc và nhu cầu nguồn lực.

2. Đến năm 2030: phân đầu hình thành ít nhất 02 điểm hoặc mô hình du lịch phù hợp, trong đó ưu tiên mô hình du lịch cộng đồng tại khu vực Đăk Chum 1 thuộc thôn Tu Mơ Rông và ít nhất 01 mô hình bảo tồn, phát huy văn hóa Xơ Đăng gắn với du lịch. Việc lựa chọn, đầu tư và khai thác căn cứ kết quả khảo sát, điều kiện pháp lý và nguồn lực thực tế.

3. Bảo đảm 100% hộ dân, tổ, nhóm cộng đồng, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh trực tiếp tham gia được hướng dẫn điều kiện hoạt động, kỹ năng phục vụ và cơ chế hưởng lợi; 100% sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng đủ điều kiện được kết nối giới thiệu, quảng bá; 100% điểm, mô hình, sản phẩm đưa vào khai thác có thông tin cơ bản trên môi trường số.

4. Các điểm, mô hình đưa vào hoạt động có đầu mối quản lý, nội quy, phương án bảo vệ môi trường, an ninh, an toàn và niêm yết giá. Hằng năm tổ chức hoặc cử lực lượng tham gia ít nhất 01 lớp, đợt bồi dưỡng; hướng dẫn các chủ thể trực tiếp phục vụ trước khi đón khách.

III. NHIỆM VỤ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2026

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt trong các cơ quan, đơn vị; tuyên truyền đến Nhân dân thông qua họp thôn, truyền thanh và kênh thông tin phù hợp. Phòng Văn hóa – Xã hội chuẩn bị nội dung, kết hợp hướng dẫn bảo tồn văn hóa, ứng xử văn minh và bảo vệ cảnh quan. Nội dung tuyên truyền chú trọng hình thức dễ hiểu, phù hợp với đồng bào Xơ Đăng; phối hợp Ban Xây dựng Đảng trong công tác quán triệt đối với cán bộ, đảng viên theo chức năng.

b) Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì khảo sát, lập danh mục tài nguyên, di sản, nghệ nhân, sản phẩm, dịch vụ và chủ thể tham gia. Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường rà soát đất đai, rừng, quy hoạch, cảnh quan, vùng sản xuất và điều kiện hạ tầng; Phòng Tài chính – Công thương cung cấp thông tin cơ sở kinh doanh, nguồn lực và sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý. Hoàn thành hồ sơ rà soát bước đầu trước ngày 15/12/2026.

c) Xây dựng bộ số liệu nền năm 2026 và biểu mẫu thống nhất; xác định nguồn cung cấp, cách ghi nhận lượt khách, doanh thu, số chủ thể, sản phẩm và lao động, tránh tính trùng. Phân biệt số liệu thống kê với số liệu ước tính; ghi rõ nguồn, thời điểm, phạm vi. Trường hợp chưa có hoạt động hoặc chưa đủ dữ liệu phải phản ánh đúng thực trạng, không tự suy diễn. Hoàn thành trước ngày 31/12/2026; từ năm 2027 cập nhật theo kỳ báo cáo.

d) Khảo sát khu vực Đăk Chum 1 thuộc thôn Tu Mơ Rông, nhà dài truyền thống khu vực Mô Pả và các điểm tiềm năng; lấy ý kiến cộng đồng, lập báo cáo về hiện trạng, điều kiện pháp lý, hạ tầng, phương án quản lý và nhu cầu đầu tư. Hoàn thành báo cáo khảo sát, danh mục ưu tiên và đề xuất nhiệm vụ năm 2027 trước ngày 15/12/2026. Chú trọng đánh giá khả năng tổ chức trải nghiệm công chiêng, múa xoang, đàn Ting ting, dệt thổ cẩm, đan lát, ẩm thực truyền thống; khảo sát sự đồng thuận và nhu cầu truyền dạy, bảo tồn của cộng đồng.

đ) Xây dựng dữ liệu, nội dung quảng bá cơ bản; lựa chọn lực lượng nòng cốt tham gia bồi dưỡng; tổng hợp nhu cầu kinh phí và hạ tầng. Các cơ quan gửi đề xuất nhiệm vụ, dự toán năm 2027 về Phòng Văn hóa – Xã hội và Phòng Tài chính – Công thương trước ngày 15/11/2026 để rà soát, trình UBND xã theo quy trình ngân sách.

2. Giai đoạn 2027 – 2028

a) Hoàn thiện hồ sơ, phương án mô hình ưu tiên; triển khai hạ tầng thiết yếu trong phạm vi nguồn lực được phê duyệt, xác định đơn vị quản lý và kinh phí vận hành, bảo trì. Thử nghiệm trải nghiệm văn hóa Xơ Đăng, nông nghiệp – dược liệu, ẩm thực, thủ công và quà lưu niệm tại địa điểm đủ điều kiện. Ưu tiên sản phẩm gắn với sâm Ngọc Linh, dược liệu, cà phê, nông sản và sản phẩm OCOP; bảo đảm nguồn gốc, an toàn, quyền lợi người dân và điều kiện pháp lý của khu vực trải nghiệm.

b) Hướng dẫn hình thành tổ, nhóm cộng đồng, quy chế hoạt động và chia sẻ lợi ích; đào tạo kỹ năng giao tiếp, thuyết minh, quản lý, vệ sinh, an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu và truyền thông số. Bảo vệ không gian thiêng, tri thức dân gian, đời sống riêng tư; việc ghi hình và sử dụng hình ảnh được sự đồng ý của chủ thể liên quan. Hỗ trợ duy trì, củng cố đội công chiêng, múa xoang, đàn Tling ting, tổ chức truyền dạy cho thanh thiếu niên phù hợp điều kiện thực tế; đối thoại với hộ dân, hợp tác xã và chủ thể tham gia để tháo gỡ khó khăn, đề xuất hỗ trợ theo thẩm quyền.

c) Nghiên cứu bộ nhận diện du lịch Tu Mơ Rông; chuẩn hóa thông tin, mã QR, bản đồ số và thanh toán không dùng tiền mặt. Văn phòng HĐND và UBND đăng tải nội dung đã được kiểm tra trên Trang thông tin điện tử xã; Phòng Văn hóa – Xã hội cung cấp, cập nhật nội dung chuyên môn. Từng bước sử dụng Zalo OA và các kênh truyền thông phù hợp; nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để biên tập, quảng bá, tiếp nhận phản hồi; kiểm soát tính chính xác của thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền và quyền sử dụng hình ảnh.

d) Khảo sát, trao đổi với Khu du lịch sinh thái Măng Đen, xã Măng Đen, xã Nam Trà My, các địa phương liên quan và doanh nghiệp lữ hành; nghiên cứu các hướng tuyến Măng Đen – Măng Ri – Tu Mơ Rông – Kon Đào và Tu Mơ Rông – Nam Trà My; đề xuất ít nhất 01 tuyến hoặc chương trình liên kết. Chỉ tổ chức thử nghiệm, khai thác sau khi thống nhất điểm đến, dịch vụ, thời gian, an toàn, trách nhiệm của các bên và đáp ứng điều kiện pháp luật. Sơ kết năm 2027 và sơ kết giữa kỳ năm 2028 theo chương trình của Đảng ủy.

3. Giai đoạn 2029 – 2030

Nâng cao chất lượng các điểm, mô hình; đánh giá hiệu quả kinh tế, xã hội, bảo tồn văn hóa, môi trường và mức độ hưởng lợi của cộng đồng. Rà soát điều kiện, lập hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch đối với địa bàn đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền. Tổng kết năm 2030, đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo; chỉ nhân rộng nội dung có hiệu quả và đủ nguồn lực.

4. Nhiệm vụ thường xuyên và kế hoạch hằng năm

Các cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại phụ lục kèm theo; hằng năm rà soát kết quả, đề xuất nhiệm vụ năm sau trước ngày 15/11. Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch hằng năm trước ngày 31/12, xác định nhiệm vụ, chỉ tiêu trên cơ sở số liệu nền, tiến độ, sản phẩm và

nguồn lực. Nhu cầu kinh phí phải lập theo thời hạn xây dựng dự toán ngân sách; nhiệm vụ chưa đủ điều kiện phải nêu rõ lộ trình xử lý.

Trước khi đón khách, từng điểm, tuyến phải rà soát điều kiện an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu, cứu nạn và vệ sinh môi trường; công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh, niêm yết giá, hướng dẫn ứng xử và quy định bảo vệ văn hóa, cảnh quan. Thường xuyên kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý vi phạm. Đơn vị quản lý, tổ chức hoạt động du lịch bố trí đầu mối tiếp nhận phản ánh, khảo sát mức độ hài lòng của khách; phối hợp cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi chèo kéo, nâng giá, thông tin sai lệch và vi phạm quy định về dịch vụ du lịch.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp, khả năng cân đối và nhiệm vụ được phê duyệt; lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia, đầu tư công và các chương trình văn hóa, nông nghiệp, dược liệu, môi trường, chuyển đổi số theo đúng mục tiêu, đối tượng và điều kiện của từng nguồn vốn.

2. Phòng Tài chính – Công thương chủ trì rà soát dự toán, tham mưu phương án cân đối, lồng ghép; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán. Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường đề xuất danh mục hạ tầng theo thứ tự ưu tiên; chỉ đề xuất đầu tư khi rõ nhu cầu, hồ sơ pháp lý, hiệu quả, đơn vị quản lý và kinh phí vận hành.

3. Khuyến khích đầu tư, tài trợ, liên kết hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân và các tổ chức, cá nhân. Huy động tự nguyện, công khai, minh bạch; không áp đặt mức đóng góp hoặc huy động quá sức dân. Các đơn vị báo cáo riêng nguồn đã bố trí, đã huy động, đã sử dụng và nhu cầu còn thiếu.

V. THEO DÕI, KIỂM TRA VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả; làm đầu mối lập sổ theo dõi nhiệm vụ, sản phẩm, chỉ tiêu và hồ sơ minh chứng. Tổng hợp, trình UBND xã để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã trước ngày 25 tháng cuối quý, trước ngày 25/6 và trước ngày 25/12; trường hợp Đảng ủy yêu cầu thời hạn khác thực hiện theo yêu cầu đó. Báo cáo đột xuất theo thời hạn UBND xã giao. Khó khăn ảnh hưởng tiến độ, an toàn hoặc vượt thẩm quyền phải báo cáo ngay, không chờ kỳ định kỳ.

2. Các cơ quan, đơn vị và thôn gửi báo cáo về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*): Báo cáo quý trước ngày 15 tháng cuối quý; báo cáo 06 tháng trước ngày 15/6; báo cáo năm trước ngày 15/12. Báo cáo 06 tháng thay báo cáo quý II; báo cáo năm thay báo cáo quý IV, nhưng phải có thông tin của quý tương ứng. Số liệu chốt tại thời điểm báo cáo, phần còn lại của kỳ ghi rõ là ước thực hiện; cập nhật số thực tế sau khi kết thúc kỳ.

3. Nội dung báo cáo gồm: Tiến độ từng nhiệm vụ; kết quả, sản phẩm và chỉ tiêu đạt được so với kế hoạch; tình hình huy động, bố trí, sử dụng nguồn lực;

khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; trách nhiệm, biện pháp khắc phục; nhiệm vụ, giải pháp kỳ tiếp theo và kiến nghị. Kèm bảng theo dõi, số liệu và hồ sơ minh chứng phù hợp; không chỉ liệt kê hoạt động.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội: Chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch; phụ trách nội dung văn hóa, du lịch, dữ liệu, truyền thông số, đào tạo, kết nối điểm đến; hướng dẫn biểu mẫu, đôn đốc, tổng hợp báo cáo và đề xuất xử lý vướng mắc. Không thay trách nhiệm chuyên môn của cơ quan được giao chủ trì từng nhiệm vụ.

2. Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì rà soát đất đai, quy hoạch, xây dựng, rừng, môi trường, hạ tầng và vùng sản xuất nông nghiệp – dược liệu; đề xuất danh mục đầu tư, hướng dẫn bảo vệ cảnh quan, nguồn nước, thu gom rác và điều kiện tổ chức trải nghiệm tại vùng sản xuất.

3. Phòng Tài chính – Công thương: Tham mưu nguồn lực, dự toán và lồng ghép kinh phí; hướng dẫn thủ tục kinh doanh thuộc thẩm quyền, niêm yết giá, phát triển và kết nối sản phẩm, kiểm tra quản lý tài chính theo phân công.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã: Đưa nhiệm vụ vào chương trình công tác của UBND xã; bố trí lịch kiểm tra, sơ kết, tổng kết; quản lý việc đăng tải nội dung trên Trang thông tin điện tử xã và phát hành, lưu trữ báo cáo theo quy định.

5. Công an xã chủ trì tham mưu nội dung an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và an toàn giao thông theo chức năng.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp công tác tìm kiếm, cứu nạn theo nhiệm vụ được giao.

7. Trạm Y tế xã hướng dẫn sơ cấp cứu, vệ sinh và an toàn thực phẩm theo chức năng. Đơn vị quản lý, tổ chức khai thác từng điểm, tuyến có trách nhiệm xây dựng và thực hiện phương án bảo đảm an toàn tổng thể trước khi đón khách; Phòng Văn hóa – Xã hội theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND xã kiểm tra.

8. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công thực hiện hoạt động tuyên truyền, văn hóa, giới thiệu sản phẩm theo chức năng và nhiệm vụ được giao; hỗ trợ cộng đồng tổ chức trải nghiệm.

9. Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn tiếp nhận, giải quyết thủ tục liên quan theo phạm vi thẩm quyền, hỗ trợ thực hiện trực tuyến.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân, giám sát huy động nguồn lực và cơ chế hưởng lợi theo chức năng; phối hợp với các chi bộ trực thuộc thông qua cấp ủy và cơ chế phối hợp phù hợp.

11. Trưởng các thôn tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin khảo sát, lấy ý kiến cộng đồng; lập danh sách chủ thể có nhu cầu, phối hợp giữ gìn văn hóa, cảnh quan, vệ sinh và an ninh.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Trưởng các thôn triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch và phụ lục kèm theo. Trong quá trình có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VP.

Nam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Thành

PHỤ LỤC
Phân công nhiệm vụ triển khai phát triển du lịch bền vững đến năm 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Tu Mơ Rông)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 08-NQ/TU và Kế hoạch của Đảng ủy xã.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; các thôn	Năm 2026 và hằng năm	Hội nghị, tài liệu và nội dung tuyên truyền	Các cơ quan, đơn vị được phổ biến, quán triệt; tuyên truyền đến 09 thôn; phối hợp thực hiện chỉ tiêu quán triệt của Đảng ủy.
2	Tổ chức rà soát, lập danh mục và xây dựng cơ sở dữ liệu số về tài nguyên, di sản văn hóa, nghệ nhân, cảnh quan, nông nghiệp - được liệu, sản phẩm, hạ tầng và chủ thể tham gia du lịch.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Tài chính - Công thương; các thôn; nghệ nhân, chủ thể liên quan	Trước 15/12/2026; cập nhật hằng năm	Danh mục, cơ sở dữ liệu và báo cáo rà soát	100% khu vực, điểm và nguồn lực có tiềm năng được rà soát, cập nhật theo phạm vi quản lý.
3	Tổ chức xác lập số liệu nền và phương pháp theo dõi lượt khách, doanh thu, hộ dân/chủ thể, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và lao động tham gia du lịch.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Tài chính - Công thương; các thôn; cơ sở dịch vụ	Trước 31/12/2026; cập nhật theo kỳ từ 2027	Bộ số liệu nền, biểu mẫu và báo cáo theo dõi	Có số liệu nền năm 2026 và báo cáo cập nhật đầy đủ, đúng kỳ; làm căn cứ cụ thể hóa chỉ tiêu hằng năm.
4	Tổ chức khảo sát, hoàn thiện định hướng, hồ sơ và phương án phát triển điểm du lịch cộng đồng khu vực Đăk Chum 1 thuộc thôn Tu Mơ Rông.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Tài chính - Công thương; thôn Tu Mơ Rông	Khảo sát bước đầu trước 15/12/2026; 2026 – 2028	Báo cáo khảo sát, hồ sơ/phương án và mô hình thử nghiệm	Phấn đầu hình thành ít nhất 01 điểm hoặc mô hình tại khu vực Đăk Chum 1 thuộc thôn Tu Mơ Rông khi đủ điều kiện pháp lý và nguồn lực.
5	Tổ chức khảo sát nhà dài truyền thống khu vực Mô Pá và các điểm tiềm năng; xây dựng mô hình bảo tồn, phát huy văn hóa Xơ Đăng gắn với du lịch.; duy trì đội công chiêng, múa xoang, đàn Tìng ting và truyền dạy cho thanh thiếu niên.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; thôn Mô Pá; nghệ nhân	Khảo sát bước đầu trước 15/12/2026; 2026 – 2030	Báo cáo khảo sát; hồ sơ bảo tồn; mô hình/sản phẩm trải nghiệm	Phấn đầu hình thành ít nhất 01 mô hình bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống Xơ Đăng gắn với du lịch.
6	Tổ chức phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp - được liệu, sản phẩm OCOP, ẩm thực, thủ công và	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp	Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Tài chính - Công	2027 - 2030	Danh mục và sản phẩm được chuẩn hóa, kết nối	100% sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng đủ điều kiện

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá
	quà lưu niệm địa phương.; chú trọng sâm Ngọc Linh, cà phê, sản phẩm OCOP, dệt thổ cẩm và đan lát.	và Môi trường	thương; hợp tác xã, hộ dân		quảng bá	được kết nối giới thiệu, quảng bá phục vụ du lịch.
7	Rà soát, đề xuất đầu tư hạ tầng thiết yếu tại điểm dự kiến phát triển du lịch: giao thông tiếp cận, điện, nước, viễn thông, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh, điểm dừng chân, thu gom rác và thiết bị an toàn.	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Tài chính - Công thương; Phòng Văn hóa – Xã hội; các thôn; đơn vị vận hành	Khảo sát bước đầu trước 15/12/2026; 2026 – 2030	Danh mục hạng mục, đề xuất đầu tư và hồ sơ liên quan	100% điểm, mô hình trước khi khai thác được rà soát điều kiện hạ tầng và xác định đơn vị quản lý, vận hành.
8	Nghiên cứu xây dựng thương hiệu du lịch Tu Mơ Rông và bộ nhận diện gồm khẩu hiệu, biểu trưng, bộ hình ảnh, tài liệu truyền thông.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; nghệ nhân, cộng đồng	2027 - 2028	Đề xuất thương hiệu và bộ nhận diện thống nhất	Hình thành 01 bộ nhận diện hoặc bộ tài liệu truyền thông thống nhất, được cấp có thẩm quyền xem xét.
9	Tổ chức ứng dụng chuyển đổi số trong du lịch: bản đồ số, mã QR, thông tin điểm đến, thanh toán không dùng tiền mặt; nghiên cứu ứng dụng AI và nền tảng số trong quảng bá.; quảng bá trên Zalo OA, tiếp nhận phản hồi, ứng dụng AI phù hợp và bảo đảm dữ liệu, bản quyền.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; doanh nghiệp viễn thông; chủ thể	2026 - 2030	Cơ sở dữ liệu, nội dung số, mã QR, bản đồ số và sản phẩm truyền thông	100% điểm, mô hình, sản phẩm đưa vào khai thác có thông tin giới thiệu cơ bản trên môi trường số.
10	Khảo sát, kết nối các hướng tuyến Măng Đen – Măng Ri – Tu Mơ Rông – Kon Đào và Tu Mơ Rông – Nam Trà My; phối hợp doanh nghiệp lữ hành xây dựng chương trình liên kết khi đủ điều kiện.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Tài chính - Công thương; các thôn; địa phương liên kết; doanh nghiệp lữ hành	2027 - 2028	Biên bản khảo sát, phương án kết nối và chương trình thử nghiệm	Đề xuất ít nhất 01 tuyến hoặc chương trình liên kết phù hợp, bảo đảm điều kiện an toàn và trách nhiệm các bên.
11	Tổ chức hoặc cử lực lượng tham gia đào tạo, tập huấn về quản lý điểm đến, giao tiếp, thuyết minh, tổ chức trải nghiệm, vệ sinh, an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu và truyền thông số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Công an xã; Trạm Y tế; Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; cơ sở đào tạo	Hằng năm	Lớp/đợt tập huấn, danh sách và tài liệu bồi dưỡng	Ít nhất 01 lớp hoặc đợt bồi dưỡng/năm; các tổ chức, cá nhân trực tiếp phục vụ khách được hướng dẫn trước khi hoạt động.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Chỉ tiêu đánh giá
12	Hướng dẫn thành lập, củng cố tổ/nhóm du lịch cộng đồng; hỗ trợ hộ dân, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh thực hiện thủ tục, niêm yết giá, thanh toán số và cơ chế chia sẻ lợi ích.; tổ chức đối thoại, tiếp nhận khó khăn, kiến nghị của các chủ thể tham gia.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Tài chính – Công thương; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các thôn; hợp tác xã, hộ dân	2027 - 2030	Quy chế hoạt động, hồ sơ hướng dẫn và mô hình quản lý cộng đồng	100% chủ thể trực tiếp tham gia được hướng dẫn về điều kiện, nghĩa vụ, quyền lợi và cơ chế hưởng lợi.
13	Phối hợp xây dựng, kiểm tra phương án an ninh, phòng cháy, chữa cháy, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu, tìm kiếm cứu nạn theo chức năng; đơn vị quản lý điểm, tuyến chịu trách nhiệm phương án tổng thể trước khi đón khách.	Công an xã	Ban Chỉ huy Quân sự xã; Trạm Y tế xã; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; đơn vị quản lý, khai thác điểm, tuyến	Trước khi đưa điểm, tuyến vào khai thác; rà soát hằng năm	Phương án an ninh, an toàn và đầu mối xử lý tình huống	100% điểm, tuyến trước khi đón khách có phương án an ninh, an toàn phù hợp.
14	Tổ chức bảo vệ môi trường, cảnh quan, nguồn nước, rừng và đa dạng sinh học; phân loại, thu gom rác và hạn chế nhựa dùng một lần.	Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; các thôn; chủ thể	Hằng năm	Kế hoạch/nội quy bảo vệ môi trường và hoạt động vệ sinh	100% điểm, mô hình có nội dung quản lý rác thải, vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan.
15	Huy động, lồng ghép và sử dụng nguồn lực ngân sách, chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch.	Phòng Tài chính – Công thương	Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường; cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ	Hằng năm	Dự toán, danh mục lồng ghép và hồ sơ huy động nguồn lực	Nguồn lực được đề xuất, bố trí, huy động và sử dụng đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, không huy động quá sức dân.
16	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã theo quy định; kịp thời đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc và nhiệm vụ phát sinh.; tiếp nhận, tổng hợp phản ánh và đánh giá mức độ hài lòng của khách du lịch.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan chủ trì; Văn phòng HĐND và UBND; Văn phòng Đảng ủy; các thôn	Theo mục V Kế hoạch; sơ kết 2027, 2028; tổng kết 2030	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện; báo cáo chuyên đề (khi cần); hồ sơ kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp phản ánh, mức độ hài lòng	Báo cáo đúng kỳ, phản ánh đầy đủ tiến độ, sản phẩm, chỉ tiêu, nguồn lực, khó khăn, vướng mắc và nhiệm vụ kỳ tiếp theo.